

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SON LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT HUYỆN SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH XUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH
(Theo ý 2, tiểu mục 5.3, mục 5 của Công văn số 1801/SGDDĐT-TTr ngày 30/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La)

Ngày 31 tháng 01 năm 2024

STT	Tên thực phẩm/xuất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi trắng + Vừng, chắt chéo	81,94kg			
2	Gạo tẻ Nhật - 0,125kg/HS/buổi		60kg	60kg	
3	Đùi, lườn (gà) - 0,134kg/HS/bữa			64kg	
4	Thịt lạc vai (xay) - 0,13kg/HS/ngày		50kg (4kg- nấu canh, 40kg viên rán, 8kg xào giá đỗ)	12kg (4kg- nấu canh, 8kg xào bắp cải)	
5	Trứng vịt		95 quả		
6	Bí đỏ hồ lô - 0,05kg/HS			24kg	
7	Rau cải canh - 0,038kg/HS		18kg		
8	Hành lá		3,4kg		
9	Giá đỗ - 0,075kg/HS		36kg		
10	Bắp cải - 0,115kg/HS			55kg	
11	Gừng			0,4 kg	
12	Bột canh IOT Hải Châu gói 190g		2 gói		
13	Dầu ăn Cái Lân		16 lít	4 lít	
14	Muối biển sạch Hạnh Huệ 700g		1kg	1kg	
15	Bột ngọt AJINOMOTO 1kg		0,5kg	0,5kg	
16	Nước rửa bát Sunlight (380 ml)		2 chai	2 chai	
17	Nước lau sàn Sunlight (997ml)		1 chai	1 chai	
18	Gas (Nấu ăn)		12 kg	12 kg	
	Giá suất ăn	5.000 đồng	20.000 đồng	20.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	479 suất	479 suất	479 suất	

NGƯỜI LẬP

Đoàn Thị Bích

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC
NỘI TRÚ/BẢN TRÚ

Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO
NHÀ TRƯỜNG



Nguyễn Thị Quyên